

Bản án số: 163/2026/HS-ST
Ngày 12-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vương, bà Lò Thị Minh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Đỗ Tràng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2026/TLST-HS ngày 03/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2026/QĐXXST-HS ngày 29/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: Lò Văn D, sinh ngày 30/8/1988 tại xã L, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản K, xã L, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Số CCCD: 014088012490; Con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Hà Thị X; bị cáo có vợ là Hoàng Thị H và có 04 con; tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định số 48/QĐ-TA ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn D với thời hạn 24 tháng. Ngày 24/02/2025 chấp hành xong (Chưa được xóa tiền sự).

Lò Văn D hiện đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND xã Chiềng K (nay là xã L) tỉnh Sơn La. Thời hạn quản lý từ ngày 25/3/2025 đến ngày 25/3/2027.

- Nhân thân:

+ Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 14/7/2010 của UBND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về việc cưỡng chế người nghiện ma túy vào chữa trị, giáo dục, lao động tại Trung tâm Giáo dục – Lao động tỉnh Sơn La với thời gian 24 tháng. Ngày 11/7/2013 chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

+ Quyết định số 216/QĐ-TA ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn D với thời hạn 24 tháng. Ngày 18/6/2020, chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **22/12/2025** đến nay, có mặt.

2. Bị cáo thứ hai: Hoàng Văn M, sinh ngày 30/01/1975 tại xã L, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: B, xã L, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Số CCCD: 014075007687; Con ông Hoàng Văn Y (đã chết) và bà Hà Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 13 ngày 02/3/1999 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Hoàng Văn M 24 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, phạt bổ sung: 20.000.000 đồng. Quyết định số 43/QĐMTA-ST ngày 29/02/2008 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu thì Hoàng Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung. Hoàng Văn M chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2000. (Đã được xóa án tích).

+ Bản án 30/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Hoàng Văn M 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2023. (Đã được xóa án tích).

+ Quyết định số 72/QĐ-TA ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn M với thời hạn 24 tháng. Ngày 23/12/2020 chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 22/12/2025, tổ công tác Công an xã L, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã L, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Lò Văn D và Hoàng Văn M đang có mặt tại một lán nường ven đường do có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Lò Văn D 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen, bên trong có 01 cục bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine; thu giữ tại vị trí D và M đang ngồi 01 chiếc bật lửa gas màu vàng và 01 đoạn ống tre màu xanh, một đầu vát nhọn. Lò Văn D và Hoàng Văn M khai nhận số chất bột màu trắng nêu trên là ma túy loại Heroine do cả hai cùng góp tiền mua để sử dụng chung; trước thời điểm bị phát hiện, D và M đã cùng nhau sử dụng một phần số ma túy này tại lán nường, phần còn lại đang tiếp tục sử dụng thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện. Căn cứ tài liệu, đồ vật thu giữ và lời khai ban đầu của Lò Văn D, Hoàng Văn M, tổ công tác Công an xã Lóng Sập đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ việc.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La tiến hành test thử ma túy đối với Lò Văn D và Hoàng Văn M. Kết quả: D và M đều Dương tính với chất ma túy. Kết quả thu thập thông tin, tài liệu xác định: Lò Văn D là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 281/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La (nay là xã L, tỉnh Sơn La) thời hạn quản lý từ 01/4/2025 đến 01/4/2027. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lò Văn D và Hoàng Văn M làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu D1, M4.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn D và Hoàng Văn M, kết quả được 0,0065 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M1; Tiến hành lấy mẫu gửi giám định M2 là 01 mảnh giấy bạc kích thước 5,5 x 02 cm, bên trên mặt giấy bạc có phần cháy đen; Tiến hành lấy mẫu giám định ký hiệu M3 là 01 đoạn ống tre, màu xanh, được vát nhọn một đầu, chiều dài 9,5 cm, đường kính 0,5 cm, ký hiệu M3.

Tại kết luận giám định số 138 ngày 29/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu giám định M1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0065 gam.

- Mẫu giám định M2 gửi giám định có chất ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình

sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu giám định M3 gửi giám định có chất ma túy; Loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Hoàn lại đối tượng giám định: 01 mảnh giấy bạc kích thước 5,5 x 02 cm, bên trên mặt giấy bạc có phần cháy đen, ký hiệu M2; 01 đoạn ống tre, màu xanh, được vát nhọn một đầu, chiều dài 9,5 cm, đường kính 0,5 cm, ký hiệu M3 và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở”.

Tại Kết luận giám định độc chất số 156 ngày 30/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định M4, D1 có chất ma túy; Loại Morphine và Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Lò Văn D và Hoàng Văn M khai nhận có quan hệ họ hàng (M là anh vợ của D) và đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Lò Văn D hiện đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND xã C (nay là xã L), tỉnh Sơn La với thời hạn quản lý từ ngày 25/3/2026 đến ngày 25/3/2027, tuy nhiên Dân vẫn tiếp tục sử dụng ma túy.

Vào khoảng 09 giờ ngày 19/12/2025, Lò Văn D đi bộ từ nhà đến khu vực bản L, xã L để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đường dân sinh thuộc bản L, D gặp một người phụ nữ không quen biết, qua trao đổi D đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 viên ma túy loại Methamphetamine (hồng phiến) được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 20.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D đi bộ về lán nương, lấy ma túy cho lên mảnh giấy bạc rồi dùng chiếc bật lửa gas màu vàng đốt nóng giấy bạc sau đó dùng một đoạn ống tre vót nhọn một đầu để hít khói vào cơ thể. Sử dụng xong, D giữ lại đoạn ống tre và chiếc bật lửa gas màu vàng để làm công cụ sử dụng ma túy cho lần sau.

Đến khoảng 10 giờ ngày 22/12/2025, khi Lò Văn D đang ở lán nương tại bản L, xã L, tỉnh Sơn La thì Hoàng Văn M đến đưa cho D 50.000 đồng và rủ D đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, D đồng ý. Khi D và M đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản L thì gặp một người phụ nữ không quen biết, qua trao đổi D đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói ma túy loại Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D và M quay về lán nương của D để sử dụng. Khi về tới lán nương, D lấy mảnh giấy bạc, chiếc bật lửa gas màu vàng và đoạn ống tre đã có sẵn từ trước, sau đó mở gói Heroine vừa mua đặt lên trên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa đốt nóng và dùng một đoạn ống tre hít khói vào cơ thể. Sau đó, D đưa giấy bạc và ống tre cho M, đồng thời châm lửa để M hít khói vào cơ thể. Khi M hít

xong được một hơi và đưa lại mảnh giấy bạc cùng ống tre cho D thì bị tổ công tác Công an xã L phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định hiện trường nơi Lò Văn D sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/12/2025. Hiện trường được xác định là bụi cây cỏ tại khu đất trống ven đường phía bên phải hướng đi phường M thuộc địa phận bản L, xã L, tỉnh Sơn La. Phía Bắc giáp đoạn đường liên xã L – phường M hướng đi phường M, phía Đông và Nam là tà Luy âm, phía Tây giáp đoạn đường liên xã L – phường M hướng đi xã L. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm mảnh giấy bạc nhưng không phát hiện thu giữ được.

Ngày 28/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Lò Văn D thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/12/2025; Ngày 12/3/2026, tiến hành cho Lò Văn D và Hoàng Văn M thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi đốt, hút sử dụng ma túy và đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhau vào ngày 22/12/2025. Kết quả các lần Thực nghiệm điều tra: Lò Văn D và Hoàng Văn M diễn lại phù hợp với lời khai của D và M tại Cơ quan điều tra.

Lò Văn D đã 03 lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; Hoàng Văn M có 02 tiền án về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 01 lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn D vào ngày 19/12/2025. Do D thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên của D phải chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn D và Hoàng Văn M vào ngày 22/12/2025. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và số ma túy bị thu giữ là một phần trong chuỗi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị can, đã được xem xét, xử lý trong vụ án này, nên không xử lý riêng đối với hành vi và lượng ma túy trên.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT- VKS ngày 03 tháng 04 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị can Lò Văn D về tội Tổ chức Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự) và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số

86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội các tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với các bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38; Điều 58 BLHS (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Xử phạt Lò Văn D từ 04 năm tù đến 04 năm, 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Xử phạt Lò Văn D từ 02 năm, 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội từ 06 năm, 06 tháng đến 07 năm, 06 tháng tù.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38; Điều 58 BLHS (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Xử phạt Hoàng Văn M từ 04 năm đến 04 năm, 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì ghi: “Vật chứng: Bật lửa gas màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn D và Hoàng Văn M ngày 22/12/2025”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Hoàng Văn M ngày 22/12/2025. Kết quả: Dương tính”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn D ngày 22/12/2025. Kết quả : Dương tính” và 01 (Một) phong bì ghi: “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hoàng Văn M, bắt ngày 22/12/2025. Mẫu 01 mảnh giấy bạc kích thước 5,5x02cm, bên trên mặt giấy bạc có phần cháy đen, ký

hiệu M2, 01 đoạn ống tre, màu xanh, được vát nhọn một đầu, chiều dài 9,5cm, đường kính 0,5cm, ký hiệu M3”.

6. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn D, Hoàng Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản kiểm tra chất ma túy, biên bản xác định hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/12/2025, Hoàng Văn M bỏ ra 50.000đ và rủ Lò Văn D cùng đi mua ma túy loại Heroin mang về lán nương của D để cùng nhau sử dụng. Trong khi D và M đang sử dụng ma túy tại lán nương của D thuộc bản L, xã L, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu

tổ cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự) quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

Về phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo Lò Văn D, Hoàng Văn M trong vụ án thấy rằng. Bị cáo Lò Văn D là người trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện và địa điểm để sử dụng ma túy, đồng thời là người thực hiện hành vi châm, đốt ma túy và đưa cho Hoàng Văn M cùng sử dụng nên bị cáo D giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Hoàng Văn M là người bỏ tiền ra để mua ma túy, rủ bị cáo D đi mua ma túy và trực tiếp tham gia sử dụng ma túy nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Lò Văn D, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND xã C (nay là xã L) tỉnh Sơn La. Thời hạn quản lý từ ngày 25/3/2025 đến ngày 25/3/2027, tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự) quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Lò Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo Dần đã 03 lần bị đưa đi chữa trị cai nghiện, bị cáo Mới đã hai lần bị xét xử về tội phạm ma túy, tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo

dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 (Một) phong bì ghi: “Vật chứng: Bật lửa gas màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn D và Hoàng Văn M ngày 22/12/2025”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Hoàng Văn M ngày 22/12/2025. Kết quả: Dương tính”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn D ngày 22/12/2025. Kết quả : Dương tính” và 01 (Một) phong bì ghi: “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hoàng Văn M, bắt ngày 22/12/2025. Mẫu 01 mảnh giấy bạc kích thước 5,5x02cm, bên trên mặt giấy bạc có phần cháy đen, ký hiệu M2, 01 đoạn ống tre, màu xanh, được vát nhọn một đầu, chiều dài 9,5cm, đường kính 0,5cm, ký hiệu M3”. Xét thấy, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Lò Văn D và Hoàng Văn M, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo Lò Văn D, Hoàng Văn M là người dân tộc thiểu số, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 22/12/2025.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn D 02 (Hai) năm, 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 22/12/2025.

3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc bị cáo Lò Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (Sáu) năm, 09 (Chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 04 (Bốn) năm, 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 22/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì ghi: “Vật chứng: Bật lửa gas màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn D và Hoàng Văn M ngày 22/12/2025”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Hoàng Văn M ngày 22/12/2025. Kết quả: Dương tính”; 01 (Một) phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn D ngày 22/12/2025. Kết quả : Dương tính” và 01 (Một) phong bì ghi: “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hoàng Văn M, bắt ngày 22/12/2025. Mẫu 01 mảnh giấy bạc kích thước 5,5x02cm, bên trên mặt giấy bạc có phần cháy đen, ký hiệu M2, 01 đoạn ống tre, màu xanh, được vát nhọn một đầu, chiều dài 9,5cm, đường kính 0,5cm, ký hiệu M3”.

6. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lò Văn D, Hoàng Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm

7. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La.
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La.
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La.
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương